

HƯỚNG DẪN
Tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ
trong Đảng bộ Thông tấn xã Việt Nam

Thực hiện Hướng dẫn số 10-HD/ĐUK ngày 28/11/2018 của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương về “Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ trong Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương” và trên cơ sở Hướng dẫn số 375-HD/ĐU ngày 08/8/2018 của Đảng ủy TTXVN “Một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong Đảng bộ TTXVN”, Đảng ủy TTXVN ban hành hướng dẫn về tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ, cụ thể như sau:

1. Phương pháp đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ

- Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thực hiện theo phương pháp chấm điểm thông qua các tiêu chí và được thực hiện hằng tháng, hằng năm tại chi bộ.

Đảng ủy cấp trên phân công cấp ủy viên phụ trách chi bộ, trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng, hằng năm theo quy định.

- Thực hiện đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ, sinh hoạt chuyên đề và đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng năm theo các tiêu chí và 02 biểu điểm cụ thể (hằng tháng và hằng năm).

- Mức đánh giá, xếp loại hằng tháng và hằng năm là: Tốt, khá, trung bình, kém.

2. Nội dung tiêu chí và biểu điểm

2.1. Biểu điểm đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng:

* Đối với chi bộ có từ 9 đảng viên trở lên:

TT	Nội dung	Điểm đánh giá tối đa
1	Công tác chuẩn bị của cấp ủy	10
1.1	Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ chuẩn bị nội dung sinh hoạt, dự thảo nghị quyết (nếu có) hoặc dự kiến kết luận của buổi sinh hoạt	5
1.2	Họp chi ủy (hoặc họp bí thư, phó bí thư ở nơi không có chi ủy) thống nhất nội dung sinh hoạt chi bộ, đánh giá kết quả công tác lãnh đạo của chi bộ trong tháng, dự kiến nhiệm vụ tháng tới; xác định những nội dung trọng tâm cần thảo luận, biểu quyết tại chi bộ; cho ý kiến về dự thảo nghị quyết (nếu có) hoặc kết luận của buổi sinh hoạt	3

1.3	Thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chi bộ đến đảng viên và cấp ủy viên cấp trên	2
2	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	50
2.1	Đảm bảo đủ 03 bước sinh hoạt chi bộ theo mục 1.2 Hướng dẫn số 375-HD/ĐU ngày 08/8/2018 của Đảng ủy TTXVN	10
2.2	Đảm bảo nội dung sinh hoạt chi bộ theo mục 2.1 Hướng dẫn số 375-HD/ĐU ngày 08/8/2018 của Đảng ủy TTXVN	30
2.3	Sổ ghi sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ tổng hợp đầy đủ nội dung và diễn biến cuộc họp	10
3	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	20
	Từ 90% trở lên đảng viên dự sinh hoạt chi bộ, không có đảng viên vắng mặt không có lý do	20
	Từ 80% đến dưới 90% đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	15
	Dưới 80% đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	10
4	Không khí buổi sinh hoạt, thời gian sinh hoạt chi bộ	10
4.1	Không khí buổi sinh hoạt đảm bảo nghiêm túc, dân chủ, gợi mở; đảng viên chủ động, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng...	5
4.2	Thời gian sinh hoạt	
	Từ 90 phút trở lên	5
	Từ 70 phút trở lên	3
	Dưới 70 phút	2
5	Tỷ lệ đảng viên tham dự sinh hoạt phát biểu ý kiến	10
	Từ 30% đảng viên trở lên dự sinh hoạt phát biểu ý kiến	10
	Từ 10% đến dưới 30% đảng viên dự sinh hoạt phát biểu ý kiến	7
	Dưới 10% đảng viên dự sinh hoạt phát biểu ý kiến	5
	Cộng (1+2+3+4+5)	100

* Đối với chi bộ có dưới 9 đảng viên:

TT	Nội dung	Điểm đánh giá tối đa
1	Công tác chuẩn bị của cấp ủy	10
1.1	Bí thư hoặc phó bí thư chi bộ chuẩn bị nội dung sinh hoạt, dự thảo nghị quyết (nếu có) hoặc dự kiến kết luận của buổi sinh hoạt	5
1.2	Hộp bí thư, phó bí thư chi bộ thống nhất nội dung sinh hoạt chi bộ, đánh giá kết quả công tác lãnh đạo của chi bộ trong tháng, dự kiến nhiệm vụ tháng tới; xác định những nội dung trọng tâm cần thảo luận, biểu quyết tại chi bộ; cho ý kiến về dự thảo nghị quyết (nếu có) hoặc kết luận của buổi sinh hoạt; thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chi bộ đến đảng viên và cấp ủy viên cấp trên	5

2	Tổ chức sinh hoạt chi bộ	50
2.1	Đảm bảo đủ 03 bước sinh hoạt chi bộ theo mục 1.2 Hướng dẫn số 375-HD/ĐU ngày 08/8/2018 của Đảng ủy TTXVN	10
2.2	Đảm bảo nội dung sinh hoạt chi bộ theo mục 2.1 Hướng dẫn số 375-HD/ĐU ngày 08/8/2018 của Đảng ủy TTXVN	30
2.3	Sổ ghi sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ tổng hợp đầy đủ nội dung và diễn biến cuộc họp	10
3	Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	20
	Từ 80% trở lên đảng viên dự sinh hoạt chi bộ, không có đảng viên vắng mặt không có lý do	20
	Từ 70% đến dưới 80% đảng viên dự sinh hoạt chi bộ	15
4	Không khí buổi sinh hoạt, thời gian sinh hoạt chi bộ	10
4.1	Không khí buổi sinh hoạt đảm bảo nghiêm túc, dân chủ, gợi mở; đảng viên chủ động, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng...	5
4.2	Thời gian sinh hoạt	
	Từ 60 phút trở lên	5
	Dưới 60 phút	3
5	Tỷ lệ đảng viên tham dự sinh hoạt phát biểu ý kiến	10
	Trên 40% đảng viên trở lên dự sinh hoạt phát biểu ý kiến	10
	Dưới 40% đảng viên dự sinh hoạt phát biểu ý kiến	5
	Cộng (1+2+3+4+5)	100

* *Mức xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng:*

Chi bộ đạt 85 điểm trở lên	Xếp loại Tốt
Chi bộ đạt 70 điểm đến dưới 85 điểm	Xếp loại Khá
Chi bộ đạt 50 điểm đến dưới 70 điểm	Xếp loại Trung bình
Chi bộ đạt dưới 50 điểm	Xếp loại Kém

2.2. Biểu điểm đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng năm:

TT	Nội dung	Điểm đánh giá tối đa
1	Sinh hoạt chuyên đề	20
	Sinh hoạt 4 kỳ trở lên trong năm, có nội dung sát hợp với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng của cơ quan, đơn vị; có từ 03 ý kiến tham gia phát biểu trở lên/kỳ	20
	Sinh hoạt 3 kỳ trong năm, có nội dung sát hợp với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng; có 02 ý kiến phát biểu trở lên/kỳ	15
	Sinh hoạt 2 kỳ trong năm; có 01 ý kiến phát biểu trở lên/kỳ	10

	Sinh hoạt 1 kỳ trong năm	05
2	Sinh hoạt thường kỳ	80
2.1	Sinh hoạt đủ 12 kỳ trong năm	10
2.2	Kết quả xếp loại hằng tháng, trong đó:	70
	Có từ 9 kỳ sinh hoạt trở lên xếp loại tốt, còn lại xếp loại khá	70
	Có từ 6 kỳ sinh hoạt trở lên xếp loại tốt, còn lại xếp loại khá	60
	Có dưới 6 kỳ sinh hoạt xếp loại tốt, còn lại xếp loại khá, trung bình	50
	Trong năm có 2 kỳ sinh hoạt trở lên xếp loại trung bình	40
	Trong năm có 2 kỳ sinh hoạt trở lên xếp loại yếu kém	30
	Cộng (1+2)	100

* *Mức xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng năm:*

Chi bộ đạt 85 điểm trở lên	Xếp loại Tốt
Chi bộ đạt 70 điểm đến dưới 85 điểm	Xếp loại Khá
Chi bộ đạt 50 điểm đến dưới 70 điểm	Xếp loại Trung bình
Chi bộ đạt dưới 50 điểm	Xếp loại Kém

3. Tổ chức thực hiện

- Các đảng ủy, chi ủy trực thuộc căn cứ Hướng dẫn này chỉ đạo tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng, hằng năm theo quy định; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm và xử lý nghiêm chi bộ, đảng viên vi phạm nguyên tắc và chế độ sinh hoạt chi bộ.

- Lấy kết quả nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ là một tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng hằng năm, đồng thời tiến hành sơ kết, tổng kết công tác xây dựng Đảng để rút kinh nghiệm và báo cáo cấp trên.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối các cơ quan TW,
- Các đ/c ủy viên BCH Đảng bộ,
- Các tổ chức đảng trực thuộc,
- Lưu: VPĐU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Hà Thị Mai An